

Số: 01/QĐ-PTTH

Hà Nam, ngày 10 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO

**Quy định về Đơn giá quảng cáo, dịch vụ;
chính sách ưu đãi và điều kiện thông tin, quảng cáo năm 2022**

Căn cứ Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về việc thành lập Trung tâm Quảng cáo - Dịch vụ Phát thanh Truyền hình tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-PTTH ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Giám đốc Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh Hà Nam về việc ban hành quy định về đơn giá quảng cáo, dịch vụ; chính sách ưu đãi và điều kiện thông tin quảng cáo năm 2022.

Trung tâm Quảng cáo - Dịch vụ Phát thanh Truyền hình tỉnh Hà Nam thông báo quy định đơn giá quảng cáo, dịch vụ; chính sách ưu đãi và điều kiện thông tin quảng cáo cho khách hàng trên sóng phát thanh, truyền hình và trang thông tin điện tử Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hà Nam kể từ ngày 01/01/2022 (Có bảng chi tiết kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Ban Lãnh đạo Đài;
- Phòng TCKHTV;
- Các đối tác và khách hàng;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC *vinh*

[Signature]
Nguyễn Hồng Tuấn

BẢNG GIÁ
DỊCH VỤ THÔNG TIN QUẢNG CÁO NĂM 2022

(Ban hành theo Thông báo số: 01/TB-TTQC ngày 10/01/2022 của Trung tâm QC - DV PTTH Hà Nam
(Áp dụng từ ngày 01/01/2022, chưa bao gồm thuế GTGT)

I. QUẢNG CÁO TRÊN TRUYỀN HÌNH.

1. Quảng cáo bằng hình ảnh động TVC.

Thời gian	Thời điểm phát sóng	Đơn giá/01 lần phát sóng (ĐVT: VNĐ)				Ngày PS
		10 giây	15 giây	20 giây	30 giây	
05:45 – 06:00	Trước Thời sự Hà Nam sáng	1.200.000	1.700.000	2.200.000	2.800.000	T2 - CN
06:30 – 06:45	Sau Thời sự Hà Nam sáng	1.200.000	1.700.000	2.200.000	2.800.000	T2 - CN
06:45 – 09:30	Trước hoặc Sau Phim sáng 1, 2	1.000.000	1.300.000	1.700.000	2.000.000	T2 - CN
	Trong Phim sáng 1, 2	1.200.000	1.700.000	2.200.000	2.800.000	
09:30 – 10:45	Trước, Trong hoặc Sau các chương trình Giải trí, Chuyên mục	1.000.000	1.200.000	1.500.000	1.900.000	T2 - CN
10:45 – 11:00	Trước Thời sự Hà Nam trưa	1.500.000	2.100.000	2.700.000	3.300.000	T2 - CN
11:00 – 11:20	Sau Thời sự Hà Nam trưa	1.500.000	2.100.000	2.700.000	3.300.000	T2 - CN
11:20 – 12:15	Trước hoặc sau phim trưa	1.500.000	2.000.000	2.500.000	3.000.000	T2 - CN
	Trong phim trưa	1.800.000	2.500.000	3.000.000	3.500.000	
12:15 – 17:00	Trước, trong hoặc sau chương trình Giải trí, Chuyên mục	1.000.000	1.300.000	1.700.000	2.000.000	T2 - CN
17:00 – 18:30	Trước hoặc Sau phim chiều, CT Giải trí, Chuyên mục	2.500.000	3.200.000	3.500.000	4.000.000	T2 - CN
	Trong phim chiều, CT Giải trí, Chuyên mục	3.000.000	3.500.000	4.000.000	5.000.000	
18:30 – 19:00	Trước thời sự VTV (Tiếp sóng)	3.500.000	4.500.000	5.500.000	7.000.000	T2 - CN
19:45 – 20:40	Sau Thời sự Hà Nam tối	5.000.000	6.500.000	8.000.000	9.500.000	T2 - CN
20:40 – 22:00	Trước phim tối 1, Giải trí, Chuyên mục	6.000.000	7.000.000	8.000.000	10.000.000	Phim: T2 – T6 GT, CM: T7, CN
	Trong phim tối 1, Giải trí, Chuyên mục	6.500.000	7.500.000	8.800.000	10.500.000	
	Sau phim tối 1, Giải trí, Chuyên mục	5.000.000	6.000.000	7.000.000	8.000.000	
22:00 – 22:50	Trước phim tối 2	4.000.000	5.000.000	6.000.000	8.000.000	T2 - CN
	Trong phim tối 2	4.000.000	5.000.000	6.000.000	8.000.000	
	Sau phim tối 2	3.000.000	3.500.000	4.500.000	6.000.000	
22:50 – 24:00	Trước, Trong hoặc Sau CT Giải trí, Chuyên đề, Chuyên mục khác.	1.200.000	1.700.000	2.300.000	3.000.000	T2 - CN
00:00 – 05:30	Trước, Trong hoặc Sau CT Giải trí, Chuyên đề, Chuyên mục khác.	500.000	700.000	1.000.000	1.500.000	T2 - CN

* Quảng cáo có thời lượng dưới 10 giây được tính 80% đơn giá quảng cáo 10 giây.

* Giá quảng cáo được tính theo mức chuẩn 10", 15", 20", 30", các TVC có thời lượng trên mức chuẩn được tính như sau: 40"=(10"+30"); 45"=(15"+30"), 50"=(20"+30"); 60"=(30"+30")...

2. Thông tin bằng chữ.

STT	Thời gian phát sóng	Đơn giá/01 lần phát sóng (30 giây) (tương đương 90 từ)	
		Thông tin kinh tế, xã hội	Thông tin từ thiện, thất lạc, tin buồn
1	05h30 – 10h30	600.000	350.000
2	10h50 – 13h00	650.000	450.000
3	13h00 – 17h00	600.000	350.000
4	17h25 – 19h00	700.000	500.000
5	20h00 – 20h40	900.000	600.000
6	Trong phim tối 1	1.100.000	
7	Trong phim tối 2	1.000.000	
8	Sau phim tối 2	500.000	

* **Thông báo bằng hình ảnh tĩnh:** giá gấp 2 lần thông báo văn bản, cứ 03 lần thông báo được khuyến mại 01 lần.

* **Nhóm thông tin từ thiện, thất lạc:** Tìm người thân, giấy tờ, hàng hóa, thông tin nhân đạo, thông báo tin buồn, lời cảm ơn.

* **Nhóm thông tin kinh tế xã hội:** Thông báo hội họp, hội chợ, tuyển sinh, tuyển lao động, giải phóng mặt bằng, cấm đường, cắt điện, nước; khai trương, thành lập, mời thầu, khuyến mãi... không mang tính quảng cáo hàng hóa sản phẩm và các thông tin xã hội khác.

II. THÔNG TIN, QUẢNG CÁO TRÊN SÓNG PHÁT THANH (FM 93,3 MHz).

STT	Thời gian phát sóng	Đơn giá/01 lần phát sóng (30 giây)		
		Quảng cáo	Thông tin kinh tế, xã hội	Thông tin từ thiện
1	05h30 – 06h00	1.000.000	500.000	250.000
2	06h00 – 07h00	800.000	400.000	200.000
3	11h00 – 11h30	1.000.000	500.000	250.000
4	11h30 – 12h00	800.000	400.000	200.000
5	17h00 – 17h30	1.000.000	500.000	250.000
6	17h30 – 18h00	800.000	400.000	200.000

III. THÔNG TIN QUẢNG CÁO TRÊN TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ/FANPAGE.

STT	Thể loại	Đơn giá		
		1 tháng	6 tháng	1 năm
1	Baner tĩnh hoặc động trên Trang Thông tin điện tử tổng hợp	3.000.000	15.000.000	25.000.000
2	TVC, Trailer trên Fanpage	15 giây/lần 4.000.000	30 giây/lần 5.000.000	60 giây/lần 7.000.000

IV. CÁC HÌNH THỨC QUẢNG CÁO, TUYÊN TRUYỀN KHÁC.

1. Phóng sự tự giới thiệu (dưới 03 phút và chưa bao gồm chi phí sản xuất).

STT	Giờ phát sóng	Đơn giá
1	Sau thời sự sáng (trước phim)	1.000.000
2	Trước phim trưa 11h15	2.100.000
3	Giữa phim trưa 12h00	3.200.000
4	Trước phim chiều 17h20	3.200.000
5	Trước thời sự VTV 18h30	4.300.000
6	Sau thời sự Hà Nam 20h10	6.000.000
7	Trước phim tối 1	6.000.000
8	Giữa hai tập phim tối	6.500.000

2. Quảng cáo KEY LOGO, POP UP (10 giây/lần và chưa bao gồm chi phí sản xuất).

STT	Thời gian	1 lần	2 lần	3 lần
1	Trong phim sáng	200.000	300.000	400.000
2	Trong phim trưa	250.000	350.000	450.000
3	Trong phim chiều	200.000	300.000	400.000
4	Trong các bản tin dự báo thời tiết, chương trình giải trí và trong phim tối	750.000	850.000	1.000.000
5	Trong truyền hình trực tiếp sáng và chiều	750.000	850.000	1.000.000
6	Trong truyền hình trực tiếp tối	850.000	1.300.000	1.800.000

3. Tin, phóng sự, chuyên mục truyền truyền.

STT	Thể loại	Thời lượng	Đơn giá
1	Tin	Dưới 01 phút	5.000.000
2	Phóng sự	Từ 03 - dưới 05 phút	15.000.000
3	Chuyên mục	Từ 05 - 07 phút	20.000.000

V. ĐIỀU KIỆN KÝ HỢP ĐỒNG VÀ PHÁT SÓNG THÔNG TIN QUẢNG CÁO

- Thông báo, quảng cáo của cơ quan, doanh nghiệp phải có chữ ký, đóng dấu của người đại diện theo Pháp luật. Bản gốc thông báo về các giấy tờ chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu tài sản phải có xác nhận của UBND địa phương quản lý.

- Quảng cáo kinh doanh dịch vụ, sản phẩm, hàng hóa,...phải cung cấp đầy đủ giấy tờ liên quan theo quy định.

* Trường hợp đặc biệt, Lãnh đạo Trung tâm QC - DV xem xét và quyết định./.



Nguyễn Hồng Tuấn